

Số: 261 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 31 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Ban Chỉ đạo về Tăng trưởng xanh tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050;

Căn cứ Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị COP26;

Căn cứ Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 91/SKHĐT-THQH ngày 09 tháng 01 năm 2024 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 156/TTr-SNV ngày 12 tháng 01 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo về Tăng trưởng xanh tỉnh Đồng Nai (sau đây được gọi tắt là Ban Chỉ đạo) gồm các ông (bà) và lãnh đạo đại diện các cơ quan, đơn vị sau:

1. Trưởng Ban: Ông Võ Tấn Đức - Quyền Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh.
2. Phó Trưởng Ban Thường trực : Ông Nguyễn Hữu Nguyên, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

3. Phó Trưởng ban:

- Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

4. Các thành viên:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Công Thương;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Xây dựng
- Sở Ngoại vụ;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Sở Y tế;
- Sở Nội vụ;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Ban dân tộc tỉnh;
- Ban Quản lý các Khu công nghiệp;
- Ban Quản lý khu công nghệ cao, công nghệ sinh học;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Đồng Nai;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Đồng Nai;
- Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Đồng Nai

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phương hướng, giải pháp để giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành về tăng trưởng xanh; triển khai thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh (Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm

2021); phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 – 2030 (Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022); phê duyệt Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị COP26 (Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2022) và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tăng trưởng xanh.

2. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hòa hoạt động giữa các Sở ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050, Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 – 2030, Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị COP26, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tăng trưởng xanh và giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành về tăng trưởng xanh.

3. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh . đôn đốc các Sở ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050, Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 – 2030, Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị COP26, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tăng trưởng xanh.

4. Thẩm định các nội dung Đề án, dự án, kế hoạch triển khai các nhiệm vụ có liên quan đến tăng trưởng xanh của Ủy ban nhân dân tỉnh do các Sở ban ngành và địa phương tham mưu trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

5. Ban chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể thảo luận, trao đổi ý kiến để thống nhất.

6. Việc lấy ý kiến của Ban Chỉ đạo được thực hiện thông qua tổ chức cuộc họp, Trưởng ban triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban chỉ đạo và xin ý kiến các thành viên Ban chỉ đạo bằng văn bản.

Điều 3. Nhiệm vụ của Trưởng ban Ban Chỉ đạo

1. Trưởng ban Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo, kịp thời báo cáo, đề xuất, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo, giải quyết những công việc vượt thẩm quyền được giao.

2. Trưởng ban Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu, bộ máy, phương tiện của Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; quyết định ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, thành lập Tổ chuyên viên giúp việc cho Ban Chỉ đạo (nếu cần thiết) theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Trách nhiệm của Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo



Giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo thực hiện các nội dung được phân công phụ trách. Trường hợp Trưởng ban Ban Chỉ đạo ủy quyền cho Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo giải quyết các công việc của Ban Chỉ đạo thì được phép sử dụng con dấu, bộ máy, phương tiện của cơ quan trong phạm vi và quyền hạn được ủy quyền.

Điều 5. Trách nhiệm của cơ quan Thường trực và các cơ quan liên quan

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo, được sử dụng bộ máy, phương tiện và con dấu của Sở Kế hoạch và Đầu tư để phục vụ nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; có trách nhiệm tham mưu ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và thành lập Tổ chuyên viên giúp việc cho Ban Chỉ đạo (nếu cần thiết) sau khi thống nhất với các thành viên của Ban Chỉ đạo và các ngành có liên quan theo đúng quy định của pháp luật và tổng hợp tên nhân sự cụ thể được cử tham gia Ban Chỉ đạo để lập thành danh sách báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và thông báo về Sở Nội vụ để theo dõi.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan đề xuất với Ban Chỉ đạo, Trưởng ban Ban Chỉ đạo các chủ trương, định hướng, kiến nghị bổ sung, sửa đổi hoặc xây dựng mới cơ chế, chính sách, giải pháp về triển khai thực hiện tăng trưởng xanh nằm ngoài phạm vi các nhiệm vụ, hoạt động đề ra và các hoạt động liên quan khác. Trong trường hợp cần thiết, đề xuất Ban Chỉ đạo, Trưởng ban về các giải pháp cụ thể để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ về tăng trưởng xanh. Chủ trì, phối hợp với các Sở ban ngành, địa phương và các cơ quan liên quan tổng hợp đánh giá định kỳ 6 tháng, đột xuất về kết quả thực hiện các nhiệm vụ về tăng trưởng xanh theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo theo quy định.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương quy định tại Điều 1 có trách nhiệm cử nhân sự tham gia xuyên suốt Ban Chỉ đạo và thông báo khi có sự thay đổi nhân sự cho Ban Chỉ đạo biết và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của nhân sự được cử tham gia. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Sở, ngành và nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, cơ quan, các tổ chức, đối tác phát triển thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của cơ quan mình; đề xuất, kiến nghị với Trưởng ban xem xét việc sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng cơ chế, chính sách, giải pháp để triển khai thực hiện các nhiệm vụ về tăng trưởng xanh.

4. Thành viên của Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 6. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được tổng hợp trong dự toán ngân sách chi thường xuyên hằng năm của Sở Kế hoạch và Đầu tư, từ nguồn tài trợ của các tổ chức trong nước, quốc tế (nếu có) và được quản lý, thanh toán, quyết toán theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Ban Chỉ đạo tự giải thể sau khi có văn bản báo cáo đã hoàn thành nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân tỉnh (đồng thời thông báo về Sở Nội vụ để theo dõi).

Điều 8. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THNC.



Võ Tấn Đức

